

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2022/HS-PT.
Ngày: 15/11/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hữu

Các Thẩm phán: Ông Lê Thanh Vũ.

Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Lâm Dạ Hằng-Kiểm sát viên.

- Người tiến hành tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: Bà Nguyễn Thị Khánh-Thư ký Tòa án nhân dân huyện MT, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 15 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng (điểm cầu trung tâm) và trụ sở Tòa án nhân dân huyện MT (điểm cầu thành phần) xét xử phúc thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 115/2022/TLPT-HS ngày 21 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Trương Văn T do có kháng cáo của bị cáo Trương Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2022/HS-ST ngày 08/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện MT, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo: Trương Văn T; Sinh ngày 01/01/1997, tại huyện MT, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp PA, xã MP, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn U (chết) và bà Võ Thị L; Vợ, con chưa có; Anh, chị, em ruột: 05 người (Lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất là bị cáo); Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 69/QĐ-XPVPHC ngày 29/11/2020 của Công an xã MP, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng, Trương Văn T bị xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép (bị cáo chưa chấp hành); Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/3/2022 cho đến nay (có mặt tại điểm cầu thành phần).

- Người bào chữa: Ông Nguyễn Văn B – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sóc Trăng; (có mặt tại điểm cầu trung tâm).

- Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: Các bị hại ông BH1, ông BH2, ông BH3.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng hơn 02 giờ sáng, ngày 14 tháng 12 năm 2021 bị cáo Trương Văn T một mình bơi xuồng trên sông MP, hướng đi từ nhà T đến ấp PT B, xã MP, huyện MT. Bị cáo phát hiện tiệm tạp hóa của ông BH1, sinh năm 1974, ngụ ấp PT B, xã MP, huyện MT có nhiều hàng hóa, đồ đạc, bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đã cặp xuồng vào bờ, đi bộ đến nhà ông BH1 và mở cửa bên hông nhà sau của ông BH1, cửa làm BH1 lưới B40, có khóa nhưng để chìa khóa sẵn nên bị cáo đã lòn tay vào mở khóa đột nhập rồi lấy trộm nhiều hàng hóa, tài sản như sau:

- 04 (bốn) gói cà phê sữa Trần Quang loại lớn, mỗi bịch bên trong chứa 24 gói nhỏ; 07 (bảy) hộp sữa ông Thọ (Trường Sinh); 02 (hai) bịch bột ngọt loại 454gam; 04 (bốn) chai nước mắt loại 900ml/chai; 04 (bốn) chai dầu ăn loại 880ml/chai; 04 (bốn) cây thuốc lá HEROSE;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9T màu xanh, cảm ứng; 01 (một) bếp gas lớn và 01 (một) bình gas lớn;

- Tiền Việt Nam: 315.500 đồng (Ba trăm mười lăm nghìn, năm trăm đồng);

Sau đó, bị cáo di chuyển lần lượt những hàng hóa, tài sản lấy được xuống xuồng. Bị cáo tiếp tục phát hiện có chuồng nuôi ngỗng của ông BH2, sinh năm 1977, ngụ ấp PT B, xã MP, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng gần nhà ông BH1 nên bị cáo đã vào chuồng bắt 03 (ba) con ngỗng trưởng thành rồi đem tất cả tài sản vừa trộm được về nhà, những tài sản trộm được bị cáo đem về tiêu xài, ăn uống và sử dụng.

Ngoài ra trong quá trình điều tra bị cáo còn khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của người khác như sau: Vào khoảng 02 giờ sáng, ngày 28/12/2021 bị cáo đạp xe đạp đi về hướng ấp PT B, xã MP, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng, rồi lên vào nhà của ông BH3, sinh năm 1974, ngụ ấp PT B, xã MP, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng bắt trộm 04 con gà trống đựng trong bốn giỏ xách đệm, trên đường rời khỏi nhà ông BH3 thì có một con gà bị xổng ra ngoài nên bị cáo đã ném bỏ vỏ xách ở dọc đường về. Sau đó, bị cáo đem đến chợ Trà Cú thuộc thị xã N, tỉnh Sóc Trăng bán 02 con gà vừa trộm, còn lại 01 con thì ăn thịt. Đối với con gà bị xổng ra thì sau này ông BH3 đã nhận lại.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MT đã thu giữ:

- 01 (Một) bếp gas đôi nhãn hiệu BENZA, model BZ - 904 BH1 kim loại và kính, màu trắng - đen - xám (đã qua sử dụng);

- 01 (Một) bình gas loại lớn nhãn hiệu VIMXCO gas, màu xám, có dây truyền gas màu đỏ BH1 cao su, trên bình gas có kí hiệu 06 và CNBC 10 - 18;

- 01 (Một) chiếc xuồng Composite, màu xanh - trắng, chiều dài 4,9m, ngang 0,8m, có nhãn ghi chữ “Vũ Trà Cú” (đã qua sử dụng);

- 01 (Một) Điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh, số Imel: 31067/302W05947.

Tất cả các đồ vật nêu trên sau khi làm rõ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện MT đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu (BL 136-137).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 02/KLĐGTS.HĐ-ĐGTS, ngày 16-02-2022 của Hội đồng giám định, định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân huyện MT, kết luận các tài sản bị cáo lấy trộm của ông BH1 như sau:

- 04 (bốn) gói cà phê sữa Trần Quang loại lớn, mỗi bịch bên trong chứa 24 gói nhỏ; 07 (bảy) hộp sữa ông Thọ (Trường Sinh); 02 (hai) bịch bột ngọt loại 454gam; 04 (bốn) chai nước mắt loại 900ml/chai; 04 (bốn) chai dầu ăn loại khoảng 880ml/chai; 04 (bốn) cây thuốc lá HEROSE;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9T màu xanh, cảm ứng: 01 (một) bếp gas lớn và 01 (một) bình gas lớn;

Có tổng giá trị được định giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là: **4.722.500 đồng** (Bốn triệu, bảy trăm hai mươi hai nghìn, năm trăm đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 45/KLĐGTS.HĐ-ĐGTS, ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân huyện MT kết luận:

03 (ba) con ngỗng do bị cáo bắt trộm của ông BH2 là ngỗng trắng, trong đó 02 (hai) con ngỗng mái mỗi con cân nặng 3,5 kg, 01 (Một) con ngỗng trống cân nặng 05 kg, tổng trọng lượng ngỗng bị mất trộm là: 12kg. Tổng giá trị tài sản được định giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là: **840.000 đồng** (Tám trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 46/KLĐGTS.HĐ-ĐGTS ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân huyện MT, kết luận: 04 (bốn) con gà do bị cáo bắt trộm của ông BH3 là gà trống (gà nòi), gồm có: 01 con gà Điều xanh mồng lái trọng lượng 2,7 kg; 01 con gà Điều đỏ trọng lượng 2,3 kg; 01 con gà Bướm mồng lái trọng lượng 2,5 kg; 01 con gà Điều xanh mồng dâu trọng lượng 2,1 kg, tổng trọng lượng gà bị mất trộm là: 9,6kg. Tổng giá trị tài sản được định giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là: **1.056.000 đồng** (Một triệu, không trăm năm mươi sáu nghìn đồng). Do giá trị tài sản không đủ định lượng cấu thành tội trộm cắp tài sản nên ngày 05/01/2022, Công an huyện MT đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với hành vi trộm gà của bị cáo.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2022/HS-ST ngày 08/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện MT, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

Căn cứ Điều 38; Điều 47; Điều 50; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 292; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trương Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Tuyên phạt bị cáo Trương Văn T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc từ ngày bị bắt để chấp hành án.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của bị cáo và các bị hại.

* Ngày 14/9/2022, bị cáo Trương Văn T kháng cáo xin được hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Trương Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 25/2022/HS-ST ngày 08/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện MT, tỉnh Sóc Trăng.

- Người bào chữa trình bày: Về tội danh bị cáo không có kháng cáo nên không có ý kiến. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong vụ án này số tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 5.562.500 đồng là gây thiệt hại không lớn đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo; bị cáo không có tình tiết tang nặng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng bổ sung tình tiết giảm nhẹ tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm án và xin được hưởng án treo của bị cáo Trương Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo Trương Văn T lập và nộp cho Tòa án nhân dân huyện MT vào ngày 14/9/2022 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021. Tại phiên tòa bị cáo bổ sung kháng cáo xin giảm án và xin được hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử

phúc thẩm sẽ xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo Trương Văn T, về việc xin giảm án và được hưởng án treo.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo Trương Văn T như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Văn T khai nhận vào ngày 14/12/2021 bị cáo Trương Văn T đã thực hiện hành vi lấy trộm của bị hại ông BH1 các tài sản 04 (bốn) gói cà phê sữa Trần Quang loại lớn, mỗi bịch bên trong chứa 24 gói nhỏ; 07 (bảy) hộp sữa ông Thọ (Trường Sinh); 02 (hai) bịch bột ngọt loại 454gam; 04 (bốn) chai nước mắm loại 900ml/chai; 04 (bốn) chai dầu ăn loại 880ml/chai; 04 (bốn) cây thuốc lá HEROSE; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9T màu xanh, cảm ứng; 01 (một) bếp gas lớn và 01 (một) bình gas lớn; Tiền Việt Nam: 315.500 đồng (Ba trăm mười lăm nghìn, năm trăm đồng); Theo Bản kết luận định giá tài sản số: 02/KLĐGTS.HĐ-ĐGTS, ngày 16/02/2022 của Hội đồng giám định, định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân huyện MT thì tổng giá trị được định giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 4.722.500 đồng (Bốn triệu, bảy trăm hai mươi hai nghìn, năm trăm đồng). Lấy trộm của bị hại BH2 03 (ba) con ngỗng trưởng thành theo kết luận định giá là: 840.000 đồng (Tám trăm bốn mươi nghìn đồng). Ngoài ra bị cáo còn thực hiện hành vi lấy trộm của ông BH3 04 (bốn) con gà theo kết luận định giá là 1.056.000 đồng (Một triệu, không trăm năm mươi sáu nghìn đồng) nhưng không đủ định lượng truy tố nên bị xử phạt vi phạm hành chính. Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Trương Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trương Văn T, về việc xin giảm án: Xét khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo Trương Văn T là người có nhân thân xấu (có 01 tiền sự); không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã đóng tiền khắc phục hậu quả số tiền 1.200.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện MT vào ngày 14/7/2022; bị cáo có bác là liệt sĩ, bà ngoại là người có công với Nhà nước, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng cấp sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo là chưa đầy đủ nên cấp phúc thẩm áp dụng bổ sung tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo. Về hình phạt Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo Trương Văn T với mức án 06 tháng tù là phù hợp với tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trương Văn T.

[4] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trương Văn T: Xét bị cáo Trương Văn T là người có nhân thân xấu cụ thể bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc đến nay chưa chấp hành xong nên không thuộc trường hợp được hưởng án treo theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 và nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 23/3/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[5]. Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Văn T, giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ. Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[6] Lời đề nghị của người bào chữa cho bị cáo đề nghị chấp nhận kháng cáo xin giảm án và xin hưởng án treo của bị cáo là chưa đủ căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23, Điều 12, 14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trương Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng. Tuy nhiên bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí.

[8] Các phần khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Văn T về việc xin giảm án và xin hưởng án treo. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2022/HS-ST ngày 08/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện MT, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 47; Điều 50; điểm b, s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Trương Văn T 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc từ ngày bị bắt để chấp hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 12, Điều 14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Trương Văn T được miễn toàn bộ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND huyện MT;
- VKSND huyện MT;
- CQĐT - Công an huyện MT;
- CQTHAHS-Công an huyện MT;
- Chi cục THADS huyện MT;
- Bị cáo;
- PKTNV-THA-TAND tỉnh Sóc Trăng;
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hs, THS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thành Hữu